

Số: 06/TB- PKT

Phú Lương, ngày 10 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách xã Phú Lương quý III năm 2025

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện luật;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT - BTC, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 1015/QĐ-UBND, ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số: 21/NQ-HĐND ngày 09/9/2025 của Hội đồng nhân dân xã Phú Lương, khóa I, kỳ họp thứ ba (kỳ họp chuyên đề) về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán thu chi ngân sách xã Phú Lương năm 2025;

Thực hiện nhiệm vụ thu chi dự toán ngân sách xã Phú Lương quý III năm 2025, Phòng Kinh tế xã Phú Lương tổng hợp và thông báo công khai chỉ tiêu, biểu mẫu và số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã Phú Lương quý III năm 2025 như sau:

1. Nội dung công khai: Công khai thực hiện dự toán quý III có các biểu 113, 114, 115 và thuyết minh kèm theo thông báo.

2. Thời gian công khai: 30 ngày, kể từ ngày ra thông báo công khai

3. Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại bảng tin của UBND xã Phú Lương, đăng tải trên trang thông tin điện tử: <http://phuluong.thainguyen.gov.vn>

Giao cho Công chức phụ trách tài chính kế toán phối hợp với các đơn vị, trung tâm thuộc xã đôn đốc và giám sát thực hiện công khai theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Văn phòng Đảng ủy;
- Các đơn vị, trung tâm thuộc xã;
- Lưu: KT.

TRƯỞNG PHÒNG

Trần Đình Bầy

THUYẾT MINH

Tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý III năm 2025

(Kèm theo Thông báo số: 06/TB-KT, ngày 10/10/2025 của phòng Kinh tế)

Ủy ban nhân dân xã đã giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 chi tiết cho các cơ quan, đơn vị tại Quyết định số 528/QĐ-UBND, ngày 04/8/2025 và Quyết định số 793/QĐ-UBND, ngày 15/9/2025; phân bổ kế hoạch vốn kịp thời với mục tiêu phấn đấu quyết tâm hoàn thành dự toán thu được giao, đáp ứng kịp thời nhu cầu chi theo dự toán, chi đầu tư phát triển và các nhiệm vụ trọng tâm của xã.

Triển khai thực hiện các giải pháp đảm bảo tốc độ thu ngân sách theo Kế hoạch. Công tác kiểm tra, giám sát, tuyên truyền, theo dõi chặt chẽ quản lý thuế đối với hộ khoán trong quản lý thu của ngành thuế. Hội đồng tư vấn thuế xã hoạt động tích cực, hiệu quả.

Công tác chi ngân sách đáp ứng kịp thời các khoản chi trong dự toán đã được HĐND các cấp phê chuẩn, đảm bảo chi lương và hoạt động thường xuyên cho các đơn vị dự toán trên địa bàn.

Kết quả thực hiện dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và dự toán chi ngân sách xã Phú Lương quý III năm 2025, cụ thể như sau:

1. Thu ngân sách

Tổng thu ngân sách trên địa bàn quý III đạt 55.247,6 triệu đồng, bằng 65,8% kế hoạch. Trong đó:

- Thu cân đối ngân sách loại trừ thu tiền sử dụng đất đạt 7.786,6 triệu đồng, bằng 18,4% kế hoạch.
- Thu tiền sử dụng đất đạt 47.461 triệu đồng, đạt 114,2% kế hoạch, bằng 28,5% so với cùng kỳ.

* *Cụ thể chi tiết một số chỉ tiêu thu như sau:*

- Thu từ khu vực DN nhà nước đạt 37,8 triệu đồng, bằng 11,2% kế hoạch.
- Thuế ngoài quốc doanh đạt 1.762,7 triệu đồng, đạt 16% kế hoạch.
- Thuế thu nhập cá nhân đạt 1.052,6 triệu đồng, đạt 33,2% kế hoạch.
- Lệ phí trước bạ đạt là 2.922 triệu đồng, đạt 49,7% kế hoạch.
- Thu phí, lệ phí đạt 251 triệu đồng, đạt 9,2% kế hoạch.
- Thu khác ngân sách đạt 211,4 triệu đồng, đạt 1,6% kế hoạch.
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 56,5 triệu đồng, đạt 36,4% kế hoạch.
- Thu tiền cho thuê đất đạt 1.493 triệu đồng, đạt 25,6% kế hoạch.

2. Về chi ngân sách

Tổng số chi ngân sách xã quý III: 122.584 triệu đồng đạt 30,4% dự toán giao. Trong đó:

- Chi sự nghiệp từ tiền đất; đầu tư xây dựng cơ bản: 9.863,2 triệu đồng, bằng 30% dự toán giao.
- Chi thường xuyên: 112.551,8 triệu đồng, bằng 31,7% dự toán giao.
- Chi dự phòng: 169 triệu đồng, bằng 5,6% dự toán giao.



CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2025

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (QUÝ III NĂM 2025)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	403.458.044	305.820.595	76
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %		88.798	
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ			
3	Thu bổ sung	403.458.044	305.731.797	76
	- Bổ sung cân đối ngân sách	23.164.000	29.765.200	
	- Bổ sung có mục tiêu	380.294.044	275.966.597	
4	Thu chuyển nguồn			
II	TỔNG SỐ CHI	403.458.044	122.583.975	30
1	Chi đầu tư phát triển	32.884.711	9.863.181	30
2	Chi thường xuyên	355.050.798	112.551.794	32
3	Dự phòng	3.023.010	169.000	
4	Chi các CTMT	12.499.525		

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2025

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN (QUÝ III 2025)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu	403.458.044	403.458.044	305.820.595	305.820.595	76	76
I	Các khoản thu 100%			88.798	88.798		
1	Phí, lệ phí						
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác			88.798	88.798		
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)						
1	Các khoản thu phân chia						
11	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp						
12	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
13	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh						
14	Lệ phí trước bạ nhà, đất						
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định						
21	Thu tiền sử dụng đất						
22	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
23	Thuế tài nguyên						
24	Thuế giá trị gia tăng						
25	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
26	Thuế thu nhập cá nhân						

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN (QUÝ III 2025)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
27	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	403.458.044	403.458.044	305.731.797	305.731.797	76	76
1	Thu bổ sung cân đối	23.164.000	23.164.000	29.765.200	29.765.200	128	128
2	Thu bổ sung có mục tiêu	380.294.044	380.294.044	275.966.597	275.966.597	73	73

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2025

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (IV NĂM 2025)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	403.458.044	32.884.711	370.573.333	122.583.974	9.863.180	112.720.794	30,38	29,99	30,42
	Trong đó:				0					
1	Chi giáo dục	209.478.583	12.286.000	197.192.583	48.627.878	5.148.144	43.479.734	23,21	41,90	22,05
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ				0					
3	Chi y tế				568.093		568.093			
4	Chi văn hóa, thông tin	4.849.385	660.000	4.189.385	1.126.830		1.126.830	23,24	0,00	26,90
5	Chi phát thanh, truyền thanh				0					
6	Chi thể dục, thể thao	3.800.000	3.800.000		4.050.549	4.123.036	-72.487	106,59	108,50	
7	Chi bảo vệ môi trường	9.785.789	4.557.000	5.228.789	0			0,00	0,00	0,00
8	Chi các hoạt động kinh tế	25.802.761	9.222.711	16.580.050	20.900		20.900	0,08	0,00	0,13
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	83.204.590	1.600.000	81.604.590	57.981.695	592.000	57.389.695	69,69	37,00	70,33
10	Chi cho công tác xã hội	33.388.533		33.388.533	8.682.748		8.682.748	26,01		26,01
11	Chi khác	641.076		641.076	0			0,00		0,00
12	Dự phòng	3.023.010		3.023.010	169.000		169.000			
13	Chi đối ứng thực hiện các CTMT quốc gia	455.275	133.000	322.275	0					
14	Chi quốc phòng, an ninh	16.529.517	626.000	15.903.517	1.356.281		1.356.281	8,21	0,00	8,53
14	Chi chuyển nguồn				0					
15	Chi các chương trình mục tiêu	12.499.525		12.499.525	0					